**TÊN BÀI DẠY: THỰC HÀNH**

**PHÂN TÍCH HOÀN LƯU GIÓ MÙA Ở CHÂU Á**

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ; Lớp: 8

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Yêu cầu cần đạt :*

- Hiểu được nguồn gốc hình thành và sự thay đổi hướng gió của khu vực gió mùa châu Á.

- Tìm hiểu nội dung loại bản đồ mới: Bản đồ phân bố khí áp và hướng gió.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trình bày suy nghĩ/ ý tưởng, lắng nghe/ phản hồi tích cực; giao tiếp và hợp tác khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích sự thay đổi khí áp và hướng gió trên bản đồ.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: sử dụng lược đồ phân bố khí áp và gió để xác định vị trí các khí áp cao và thấp ở Châu Á.

- Năng lực vận dụng kiến thức kĩ năng đã học: Thuận lợi và khó khăn do gió mùa mang lại.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Phân tích được sự thay đổi khí áp và hướng gió trên bản đồ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

## 1. Chuẩn bị của GV

- Bản đồ khí hậu Châu Á

- Lược đồ phân bố và hướng gió chính về mùa đông và mùa hạ Châu Á

- Bảng phụ

**2. Chuẩn bị của HS**

- Sách giáo khoa, sách tập ghi bài.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động: Mở đầu (3 phút)**

*a) Mục đích:*

- Giúp cho các em làm quen, tìm hiểu và xác định được sự biểu hiện khí áp và hướng gió chính về mùa đông và mùa hạ châu Á.

- Tạo hứng thú cho học sinh trước khi bước vào bài mới.

*b) Nội dung:*

Dựa vào hình ảnh để trả lời câu hỏi.

*c) Sản phẩm:*

Nêu lên được các hậu quả do bão để lại.

*d) Cách thực hiện:*

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ: Giáo viên cung cấp một số hình ảnh về hậu quả của các cơn bão và yêu cầu học sinh trả lời: *Em hãy cho biết bão đem lại những hậu quả gì ?*

* *

 **Hình 1 Hình 2**

** **Hình 3**

**Bước 2:** Học sinh quan sát và nhận nhiệm vụ

**Bước 3:** Học sinh trả lời

**Bước 4:** Giáo viên dẫn vào bài

 Như các em đã thấy hình ảnh trên thì bão đã gây ra rất nhiều hậu quả làm thiệt hại về người và của. Vậy nguyên nhân từ đâu mà sinh ra các cơn bão. Vậy bài học hôm nay giúp cô cùng các em sẽ giải quyết những thắc mắc đó thông qua việc làm quen, tìm hiểu, phân tích sự phân bố khí áp, các hướng gió chính về mùa đông và mùa hạ ở châu Á.

**2. Hoạt động: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Hoạt động 1: Xác định và đọc tên các trung tâm khí áp thấp, cao và các hướng gió theo từng khu vực mùa đông, mùa hè ( 20 phút)**

*a) Mục đích:*

- Xác định được các trung tâm áp thấp và áp cao được hình thành ở khu vực châu Á

*b) Nội dung:*

- HS dựa vào Lược đồ phân bố và hướng gió chính về mùa đông và mùa hạ Châu Á để xác định các trung tâm áp thấp và cao, trả lời các câu hỏi.

* **Nội dung chính:** Bảng sản phẩm nhóm

*c) Sản phẩm:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mùa** | **Khu vực** | **Hướng gió chính** | **Từ áp cao**……...**đến áp thấp** ….. |
| **Mùa đông** | Đông Á | Tây Bắc | Xibia- Alêut |
| Đông Nam Á | Đông Bắc hoặc Bắc | Xibia – Xích đạo |
| Nam Á | Đông Bắc | Xibia– Xích đạo |
| **Mùa hạ** | Đông Á | …………………. | ……………………….. |
| Đông Nam Á | ………………….. | ……………………….. |
| Nam Á | ………………….. |  ……………………….. |

*d) Cách thực hiện:*

**Bước 1:** GV yêu cầu HS quan sát hình 4.1, 4.2 (trang 14) xác định và đọc tên các trung tâm khí áp thấp và khí áp cao.

- GV yêu cầu HS xác định các hướng gió chính theo mùa đông, mùa hạ của từng khu vực (Cá nhân)

- GV yêu cầu HS lựa chọn thông tin điền kết quả vào Phiếu học tập (Hoạt động theo cặp)

Lớp chia thành nhiều cặp :

**-** Các cặpđiền vào mùa đông (Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á)

- HS quan sát hình 4.2 (trang 15) GV hướng dẫn xác định và đọc tên các trung tâm khí áp thấp và khí áp cao. HS tự làm

*-*Vào mùa hạ xác định hướng gió ở các khu vực (Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á) GV hướng dẫn. HS tự làm

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mùa** | **Khu vực** | **Hướng gió chính** | **Từ áp cao**……...**đến áp thấp** ….. |
| **Mùa đông** | Đông Á | …………………... | ………………….. |
| Đông Nam Á | ………………….. | ………………….. |
| Nam Á | ………………….. | ………………….. |
| **Mùa hạ** | Đông Á | ………………….. | ………………….. |
| Đông Nam Á | ………………….. | ………………….. |
| Nam Á | …………………... | …………………... |

**Bước 2:** Học sinh quan sát thực hiện nhiệm vụ, giáo viên hướng dẫn.

**Bước 3:** Đại diện Các cặp trình bày, học sinh các cặp khác góp ý bổ sung.

**Bước 4:** Giáo viên nhận xét và chuẩn kiến thức.

**3. Hoạt động: Luyện tập (10 phút)**

*a) Mục đích:*

- Giúp học sinh củng cố và khắc sâu nội dung kiến thức bài học

*b) Nội dung:* Vận dụng kiến thức bài học để đưa ra đáp án.

*c) Sản phẩm:* Xác định trên lược đồ

*d) Cách thực hiện:*

**Bước 1:** GV giao nhiệm vụ: Gọi HS lên xác định lại các trung tâm khí áp cao, thấp, các hướng gió chính theo từng khu vực về mùa đông, mùa hạ.

**Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ. Các HS khác nhận xét. Bổ sung đáp án.

**Bước 3:** GV chuẩn xác kiến thức.

**4. Hoạt động: Vận dụng ( 12 phút)**

*a) Mục đích:* Hệ thống lại kiến thức về gió mùa Châu Á.

*b) Nội dung:* Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành nhiệm vụ.

*c) Sản phẩm:* Thiết kế một sản phẩm.

\* Tính chất trái ngược nhau của hướng gió trong 2 mùa do sự thay đổi các cao áp và hạ áp giữa 2 mùa.

\* Gió mùa mùa đông lạnh và khô vì xuất phát từ Cao áp trên lục địa -> biển, nên thời tiết các khu vực có gió mùa đi qua khô, lạnh -> Sinh hoạt, sản xuất của con người thay đổi -> lấy VN dẫn chứng: mùa đông lạnh - khô theo từng đợt, năng xuất cây trồng thấp, sinh hoạt con người cũng thay đổi.

\* Gió mùa mùa hạ mát và ẩm vì thổi từ đại dương -> lục địa. Đối với Việt Nam khi gió mùa mùa hạ vượt qua dãy Trường Sơn đã bị biến tính nên gây ra gió phơn Tây Nam: Nóng và khô miền Trung và Bắc Trung Bộ; gió mùa thổi qua biển gây mưa nhiều ở khu vực Nam Bộ)

*d) Cách thực hiện:*

**Bước 1:** GV giao nhiệm vụ:

- Qua phân tích 2 hoàn lưu gió mùa cho biết điểm khác nhau cơ bản về tính chất giữa gió mùa châu Á ở mùa đông và mùa hạ là gì.

- Sự khác nhau về thời tiết ở mùa đông và mùa hè khu vực có gió mùa ảnh hưởng như thế nào tới sản xuất, sinh hoạt, của con người trong khu vực ? Vì sao?

**Bước 2:** HS hỏi và đáp ngắn gọn. GV chuẩn xác kiến thức.

**Bước 3:** GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.